ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1634 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 19 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hệ thống an toàn giao thông tại các vị trí tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông trong phạm vi đoạn từ Km19+00 - Km36+00 trên tuyến Đường tỉnh 243 thuộc địa phận huyện Hữu Lũng và huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 102/TTr-SGTVT ngày 17/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hệ thống an toàn giao thông tại các vị trí tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông trong phạm vi đoạn từ Km19+00 - Km36+00 trên tuyến Đường tỉnh 243 thuộc địa phận huyện Hữu Lũng và huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, với những nội dung như sau:

1. Tên công trình: xây dựng hệ thống an toàn giao thông tại các vị trí tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông trong phạm vi đoạn từ Km19+00 - Km36+00 trên tuyến Đường tỉnh 243 thuộc địa phận huyện Hữu Lũng và huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

3. Chủ đầu tư: Ban An toàn giao thông tỉnh Lạng Sơn.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: xây dựng hệ thống an toàn giao thông tại các vị trí tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông, bổ sung thay thế hệ thống biển báo trên đoạn tuyến từ Km19+00 - Km36+00 để đảm bảo an toàn cho người điều khiển và các phương tiện khi tham gia giao thông trên tuyến đường tỉnh 243.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

- Xây dựng hệ thống hộ lan tôn sóng tại các vị trí đường cong cua, vực sâu… tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông lớn, phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT và tiêu chuẩn Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ TCVN 12681:2019.

- Thay thế các biển báo cũ trên đoạn tuyến kích thước theo tiêu chuẩn cũ, hiện đã han gỉ, đồng thời bổ sung thêm các biển cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm, mất an toàn giao thông. Biển báo thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

4.3. Giải pháp thiết kế các hạng mục chủ yếu

a) Giải pháp thiết kế hộ lan:

- Thiết kế mới hệ thống hộ lan sử dụng các tấm thép dập hình tôn lượn sóng lắp trên các cột treo. Hộ lan được bố trí trên lề đường tại các vị trí nguy hiểm như các vị trí đầu cầu có nền đắp cao, các vị trí đường đèo dốc cong cua, ta luy âm là vực sâu.

- Hộ lan sử dụng là loại tôn sóng mạ kẽm nhúng nóng, bước cột 3m/cột, cột hộ lan sử dụng cột tròn loại D141.3mm, tấm sóng (3320x310x3)mm.

- Tại các vị trí đầu, cuối sử dụng tấm sóng loại (5420x310x3)mm thiết kế đoạn dẫn chuyển tiếp xuống mặt đất, cột và đầu tấm chuyển tiếp chôn trong bê tông xi măng M200 đá 2x4cm.

- Kết quả thiết kế các vị trí thiết kế hộ lan trên tuyến:

STT	Lý trình đầu	Lý trình cuối	Chiều dài hộ lan (m)
1	Km19+699.00	Km19+834.00	159,00
2	Km24+00.00	Km24+303.00	303,00
3	Km28+800.00	Km29+154.00	354,00
4	Km30+182.00	Km30+236.00	78,00
5	Km34+980.00	Km35+466.00	486,00
6	Km35+516.00	Km35+921.00	405,00
Tổng:			**1.785,00**

- Đoạn dẫn chuyển tiếp: 13 đoạn dài 68,38m.

b) Giải pháp thiết kế biển báo:

- Biển báo sử dụng biển phản quang, kích thước biển theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

- Cột biển sử dụng cột thép tròn đường kính d=80mm dán phản quang trắng - đỏ xen kẽ, màng phản quang theo tiêu chuẩn 7887: 2018.

- Móng biển báo bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4cm.

- Kết quả thiết kế:

+ Hiện trạng tuyến có 32 biển báo hình tam giác, tháo dỡ 30 biển cũ, hỏng (tận dụng 02 biển); lắp đặt bổ sung 62 biển. Tổng số lượng sau khi bổ sung là 64 biển báo hình tam giác.

+ Hiện trạng tuyến có 05 biển báo hình chữ nhật, tháo dỡ 03 biển cũ, hỏng (tận dụng 02 biển); lắp đặt bổ sung 05 biển. Tổng số lượng sau khi bổ sung là 07 biển báo hình chữ nhật.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Nhân Hòa.

6. Địa điểm xây dựng: đoạn tuyến từ Km19+00 - Km36+00 ĐT.243 nằm trên địa bàn xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng và xã Trấn Yên, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn,

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Nhóm dự án: nhóm C.

- Loại công trình: công trình giao thông.

- Cấp công trình: công trình cấp IV.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng.

8. Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên đường bộ: TCCS 07:2013/TCĐBVN;

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054:2005;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN41:2019;

- Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Dải phân cách và lan can phòng hộ - Kích thước và hình dạng TCVN 12681:2019;

- TCVN 5575: 2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- Màng phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ TCVN 7887: 2018;

- TCVN 8789: 2011 Sơn bảo vệ kết cấu thép - Yêu cầu kỹ thuật và

phương pháp thử.

- TCVN 8790: 2011 Sơn bảo vệ kết cấu thép - Quy trình thi công và nghiệm thu.

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu TCVN 4453:1995;

- Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật TCVN 7570:2006;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: 2.000.000.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.716.216.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 48.054.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 160.294.000 đồng;
- Chi phí khác: 32.372.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 43.064.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: nguồn vốn tài trợ và vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Tổ chức tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Ban An toàn giao thông tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh